KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: "BÉ CÓ THỂ ĐI KHẮP NƠI BẰNG PTGT"

Số tuần: 4 Tuần (Từ ngày 31/03/2025 đến ngày 25/04/2025)

Mục tiêu giáo dục		**Nội dung giáo dục**	**Hoạt động giáo dục**	**Điều chỉnh BS**
TT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
** Phát triển vận động*				
1.	Trẻ thực hiện được động tác trong bài thể dục: hít thở, tay, lưng/bụng và chân.	- Hô hấp: + Hít vào, thở ra - Tay: + 2 tay giơ lên cao, hạ xuống; + 2 tay đưa ra phía trước - đưa về phía sau. - Lưng, bụng, lườn: + Quay người sang 2 bên phải, trái. + Ngửa người ra phía sau. - Chân: + Ngồi xuống, đứng lên. + Đứng nhún chân.	* Các bài thể dục sáng * Các bài tập phát triển chung ở chơi - tập có chủ định. - Hô hấp: + Hít vào, thở ra - Tay: + 2 tay giơ lên cao, hạ xuống; + 2 tay đưa ra phía trước - đưa về phía sau - Lưng, bụng, lườn: + Quay người sang 2 bên phải, trái. + Ngửa người ra phía sau - Chân: + Ngồi xuống, đứng lên. + Đứng nhún chân.	
2.	Trẻ giữ được thăng bằng trong vận động: Đi kết hợp với chạy.	* Tập đi, chạy: - Đi kết hợp với chạy.	* Hoạt động chơi - tập có chủ định: + VĐCB: Đi kết hợp với chạy. TCVĐ: Bò bê.	
3.	Trẻ biết thực	- Ném bóng trúng	+ VĐCB: Ném bóng vào	

	hiện phối hợp vận động tay - mắt: Ném bóng trúng đích (Đích xa 70->100 cm); ném bóng vào đích (Xa 1->1,2m)	đích; ném bóng vào đích	đích. TCVĐ: Chim và ô tô + VĐCB: Bò theo đường dích dắc. TCVĐ: Một đoàn tàu nhỏ xíu. + BTTH: Bật xa bằng hai chân - Ném bóng trúng đích. - Hoạt động chơi: + TCM: Ô tô vào bến; Chim và ô tô; Chèo thuyền; Máy bay. - Chơi dạo chơi ngoài trời	
4.	Trẻ biết phối hợp tay, chân, cơ thể trong khi bò theo đường dích dắc.	- Bò theo đường dích dắc.		
5.	Trẻ biết thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động: Bật xa bằng hai chân.	- Bật xa bằng hai chân		
6.	- Trẻ biết vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay - thực hiện "múa khéo".	- Xoa tay, chạm các đầu ngón tay với nhau. - Lật mở trang sách. - Rót, nhào, khấy, đào, vò xé - Tập cầm bút tô, vẽ. - Nhón, nhặt đồ vật. - Chắp ghép hình. - Xếp chồng 6 - 8 khối	* Hoạt động chơi: - TTV: bán hàng; bác sĩ khám bệnh, - Xem tranh về 1 số PTGT. - Tô màu PTGT; nặn bánh xe; dán cánh buồm... - Xếp hình PTGT; xâu vòng...	
7.	- Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay - mắt trong các hoạt động: nhào đất, nặn, xếp,			

	xâu vòng tay, chuỗi đeo cổ...			
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức				
15.	- Trẻ biết sờ nắn, nhìn, nghe... để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng.	- Tìm đồ vật vừa mới cất giấu. - Sờ nắn, nhìn... đồ vật để nhận biết đặc điểm nổi bật. - Nghe và nhận biết âm thanh của một số đồ vật quen thuộc.	* Hoạt động chơi - tập có chủ định: Nhận biết: + Xe đạp, xe máy *(TCTV: Xe đạp, xe máy)* + Ô tô con, ô tô tải *(TCTV: Ô tô)*. + Ca nô, thuyền buồm *(TCTV: Ca nô, thuyền buồm)* + Máy bay *(TCTV: Máy bay)* * Hoạt động chơi: xem tranh ảnh về chủ đề.	
19.	- Trẻ nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của các đồ vật quen thuộc.	- Tên, đặc điểm nổi bật và công dụng phương tiện giao thông gần gũi phù hợp với địa phương.		
21.	- Trẻ chỉ hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi có kích thước to/nhỏ theo yêu cầu.	- Hình tròn - hình vuông.	* Nội dung kết hợp chơi - tập có chủ định: Nhận biết: Ô tô con, ô tô tải.	
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ				
22.	- Trẻ có thể thực hiện được nhiệm vụ gồm 2 - 3 hành động.	- Nghe và thực hiện các yêu cầu bằng lời nói: Cháu lấy cho cô đồ chơi ô tô đặt lên giá ... - Nghe các từ chỉ tên gọi đồ vật, sự vật, hành động quen	* Hoạt động giao lưu cảm xúc: trò chuyện giờ đón, trả trẻ. * Hoạt động chơi: + Chơi tự do ngoài trời. + Chơi ở các khu vực chơi.	

		thuộc: Xe máy kêu píp píp, ô tô kêu bim, bim, bim...		
23.	- Trẻ trả lời các câu hỏi: "Ai đây?", "cái gì đây?", "…làm gì?", "…thế nào?" (ví dụ: Ô tô kêu như thế nào?", ...)	- Nghe các câu hỏi: "cái gì?"; "làm gì ?"; "để làm gì?"; "ở đâu?"; "như thế nào?". - Trả lời và đặt câu hỏi: "cái gì?"; "làm gì?"; "ở đâu?"; "thế nào?"; "để làm gì?"; "tại sao?".	* Hoạt động giao lưu cảm xúc: giờ đón, trả trẻ trò chuyện về 1 số PTGT.	
24.	- Trẻ có thể hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản: "Xe ca và xe Lu" ; Ô tô con học bài", trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật.	- Kể lại đoạn truyện được nghe nhiều lần, có gợi ý: Truyện: Xe ca và xe Lu; Ô tô con học bài. - Xem tranh và gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động gần gũi trong tranh.	* Hoạt động chơi - tập có chủ định: + Truyện: Xe ca và xe Lu * Hoạt động chơi: kể chuyện cho trẻ nghe: "Ô tô con học bài".	
25.	- Trẻ có thể phát âm rõ tiếng.	- Phát âm các âm khác nhau. - Đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu 3- 4 tiếng: Sóng và bé; mai đây em lớn. - Nghe các bài thơ, đồng dao - Đồng dao:	* Hoạt động chơi - tập có chủ định: + Thơ: Sóng và bé; mai đây em lớn. * Hoạt động chơi - tập buổi chiều: + Ca dao - Đồng dao: Đi cầu đi quán;	
26.	- Trẻ biết đọc được bài thơ: Sóng và bé; mai đây em lớn, ca dao, đồng dao:			

	Đi cầu đi quán; với sự giúp đỡ của cô giáo.	đi cầu đi quán; câu đố: về các PTGT, câu hát ru: Cái cò đi đón cơn mưa	+ Những câu hát ru: Cái cò đi đón cơn mưa + Câu đố: về các PTGT	
28.	Trẻ có thể sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau: - Chào hỏi, trò chuyện. - Bày tỏ nhu cầu của bản thân. - Hỏi về các vấn đề quan tâm như: "cái gì đây?";	- Sử dụng các từ chỉ đồ vật, đặc điểm, hành động quen thuộc trong giao tiếp.	* Hoạt động giao lưu cảm xúc: trò chuyện giờ đón trẻ, trả trẻ về 1 số PTGT đường bộ, đường thủy, đường hàng không.	
4. Lĩnh vực phát triển TC, KNXH và thẩm mỹ				
37.	- Trẻ biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi bế em, khuấy bột cho em bé, nghe điện thoại...).	- Tập sử dụng đồ dùng, đồ chơi.	* Hoạt động chơi: + Góc TTV: bán hàng; bác sĩ khám bệnh; cho em ăn; ru em ngủ. + Góc VĐ: chơi với bóng, vòng, ô tô, kéo đẩy xe + Góc NT: xem tranh về các PTGT, dán cánh buồm, nặn bánh xe, tô màu các PTGT. + Góc HĐVĐV: xâu vòng các màu; xếp đường	
38.	- Trẻ biết chơi thân thiện cạnh trẻ khác.	- Chơi thân thiện với bạn: chơi cạnh bạn, không tranh giành đồ chơi với bạn.		

			đi cho ô tô. xếp hình các PTGT. - Chơi - tập buổi chiều: Trải nghiệm: đi xe đạp; lái ô tô đồ chơi. - Chơi theo ý thích các giờ đón, trả trẻ; dạo chơi ngoài trời...	
39.	- Trẻ thực hiện một số yêu cầu của người lớn.	- Thực hiện một số quy định đơn giản trong sinh hoạt ở nhóm, lớp: xếp hàng chờ đến lượt, để đồ chơi vào nơi qui định.	* Hoạt động chơi - tập có chủ định: + PTKN&KNXH: Nào chúng ta cùng đi du lịch * Hoạt động chơi; giờ đón, trả trẻ. - Trò chuyện hằng ngày	
40.	- Trẻ biết hát bài: "Em tập lái ô tô" và vận động đơn giản theo một vài bài hát/bản nhạc quen thuộc: lái ô tô; bóng tròn to.	- Hát: Em tập lái ô tô - Tập vận động đơn giản theo nhạc: lái ô tô; bóng tròn to	* Hoạt động chơi - tập có chủ định: + Hát: Em tập lái ô tô. + VĐTN: lái ô tô; bóng tròn to	
41.	*- Trẻ biết chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy lắc lư theo bài hát-bản nhạc và nghe các dụng cụ âm*	- Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau: Em đi qua ngã tư đường phố; Em đi chơi thuyền; Anh phi công ơi! - TCAN: thi ai nhanh; Nghe bài hát lấy đồ	* Chơi - tập có chủ định: + Nghe hát - nghe nhạc: Em đi qua ngã tư đường phố; Em đi chơi thuyền; Anh phi công ơi! + TCAN: thi ai nhanh; Nghe bài hát lấy đồ dùng,	

	nhạc.	dùng, đồ chơi tương ứng	đồ chơi tương ứng	
42.	- Trẻ thích tô màu, vẽ, nặn, xé, xếp hình, xem tranh (cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc).	- Vẽ các đường nét khác nhau, di mầu, nặn, xé, vò, xếp hình. - Xem tranh.	* Hoạt động chơi - tập có chủ định: + Nặn bánh xe + Xâu vòng màu xanh, hồng, trắng. + Dán cánh buồm (Steam- EDP) + Tô màu máy bay * Hoạt động chơi: chơi - tập ở các khu vực chơi; xem tranh về chủ đề.	
Tổng số mục tiêu: 22				

NGƯỜI XD KẾ HOẠCH

Ký bởi: Nông Thị Hạnh
Thời gian ký: 26/03/2025 21:01:22

XÁC NHẬN CỦA BGH

Phạm Thị Hà